VĂN MIẾU-QUỐC TỬ GIÁM
THEO CHIỀU DÀI LỊCH SỬ

TRUNG TÂM HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA KHOA HỌC
VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM

NHÀ XUẤT BẢN
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Quốc Tử Giám được thành lập năm 1076 dưới triều vua Lý Nhân Tông, Trường ban đầu chỉ dành cho việc học tập của con cháu vua quan, về sau trường mở rộng thêm ra và đón cả con em tuấn tú nhà bình dân vào học. Trường trở thành Trung tâm giáo dục cao cấp nhất dưới các triều đại quân chủ.

Mấy chục năm cuối của triều Lý tình hình chính trị xã hội không ổn định, sự nghiệp giáo dục bị ảnh hưởng nhất điịnh. Sau khi ngôi vua chuyển sang họ Trần, việc học hành thi cử dần dần được khôi phục. Năm Thiên Ứng Chính Bình thứ 12 (1243) triều đình cho tu sửa Quốc Tử Giám. Năm Nguyên Phong thứ 3 (1253) tháng 6 vua Trần Thái Tông xuống chiếu lập Quốc Học viện.

Dưới thời Lê Thánh Tông, nhà vua tôn sùng Nho học, bản thân vua học rộng, đọc nhiều, văn trị võ công đều có. Đặc biệt vua coi trọng nền giáo dục, chăm lo bồi dưỡng nhân tài, đề cao trọng dụng các bậc hiền sĩ. Năm Quí Mão niên hiệu Hồng Đức thứ 14 (1483), triều đình theo sắc chỉ của Lê Thánh Tông đã thực hiện một đợt đại trùng tu Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Đây là đợt đại trùng tu rất lớn cho Quốc Tử Giám.

Đại Việt sử ký toàn thư ghi về sự kiện này: Tháng Giêng, mùa xuân sửa nhà Thái học. Hồi đầu triều Lê, nhà Thái học vẫn thiếu thốn. Đến nay nhà vua hạ lệnh cho sửa rộng thêm ra. Đằng trước nhà Thái học dựng Văn Miếu. Khu vũ của Văn Miếu có: điện Đại Thành để thờ Tiên Thánh, Đông vũ và Tây vũ chia ra thờ các Tiên hiền, Tiên nho; điện Canh Phục để làm nơi túc yết1. Một kho để chứa đồ tế khí và một phòng để làm nhà bếp; đằng sau nhà Thái học, dựng cửa Thái học, nhà Minh luân. Giảng đường phía đông và giảng đường phía tây thì để làm chỗ giảng dạy các học sinh. Lại đặt thêm kho Bí thư để chứa ván gỗ đã khắc thành sách; bên đông, bên tây nhà Thái học làm nhà cho học sinh trong ba xá, mỗi bên ba dãy, mỗi dãy 25 gian để làm chỗ nghỉ ngơi của học sinh".

Đến đời vua Lê Tương Dực, ông khôi phục những thể chế văn hóa xã hội bị bê trễ trong nhưng năm biến loạn đời Lê Uy Mục. Cuối năm Canh Ngọ niên hiệu Hồng Thuận thứ 3 (1511), vua Lê Tương Dực sai Nghĩa quận công Nguyễn Văn Lang tu sửa điện Sùng Nho ở Quốc Tử Giám, làm hai nhà giải vũ, sáu nhà Minh luân, bên tây, mỗi gian đặt một tấm bia bên trái, một tấm bia bên phải.

Nhà Mạc chiếm ngôi nhà Lê, nhưng vẫn theo pháp độ của nhà Lê. Năm Bính Thân niên hiệu Nguyên Hòa thứ 4 (1536), Mạc Đăng Doanh đã giao cho Tả đô đốc kiêm quận công Mạc Đình Khoa trông nom công việc trùng tu Quốc Tử Giám. Mùa xuân sau (1537) công việc hoàn tất, Mạc Đăng Doanh đến dâng hương ở Văn Miếu và thăm nhà Thái Học.

Nhà Lê Trung Hưng trong buổi đầu, chính sự chưa thực sự yên ổn, đến năm Mậu Dần niên hiệu Vĩnh Thọ thứ 5 (1662) đời Lê Thần Tông và chúa Trịnh Tạc, triều đình chuẩn định lời tâu của bộ Lễ xin cho tu sửa Quốc Tử Giám. Lê Thần Tông giao cho Tham tụng Lễ bộ Thượng thư kiêm Đông các đại học sĩ Yên quận công Phạm Công Trứ lo liệu toàn bộ công việc trùng tu: "Bấy giờ điện đường của nhà Quốc học, cung tường trong ngoài nhiều chỗ dột nát. Công Trứ sửa sang thêm, chế độ quy mô dần dần lộng lẫy, lại làm Phán thủy đường (Giang đình) ở giữa hồ đằng trước, mời khách đến làm thơ để ngâm vịnh...".

Mùa xuân năm Canh Thìn (1760) sửa lại nhà Đại Bái, làm hai cột đá hình bút lông dựng phía trước.

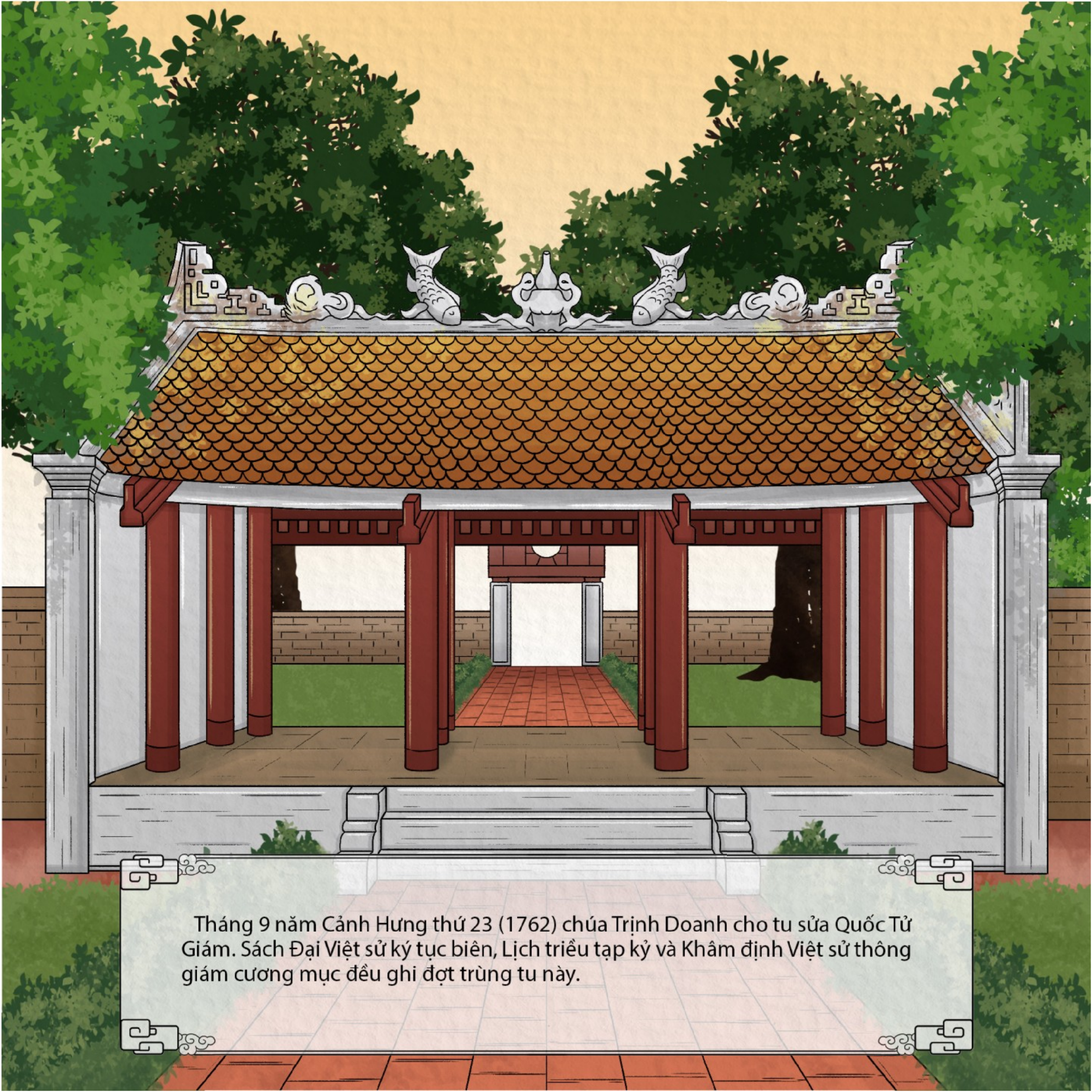

Tháng 9 năm Cảnh Hưng thứ 23 (1762) chúa Trịnh Doanh cho tu sửa Quốc Tử Giám. Sách Đại Việt sử ký tục biên, Lịch triều tạp kỷ và Khâm định Việt sử thông giám cương mục đều ghi đợt trùng tu này.

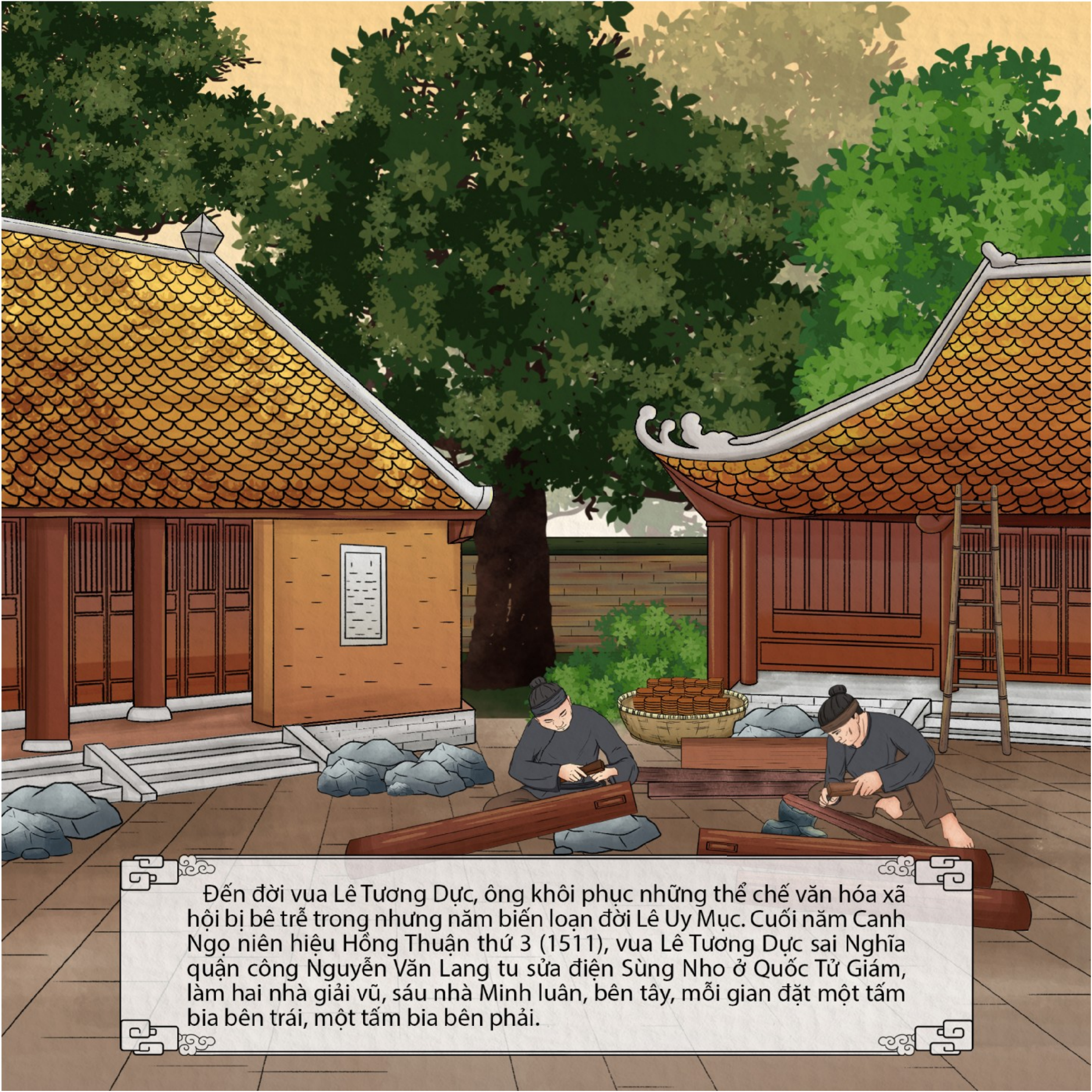

Đến đời vua Lê Tương Dực, ông khôi phục những thể chế văn hóa xã hội bị bê trễ trong nhưng năm biến loạn đời Lê Uy Mục. Cuối năm Canh Ngọ niên hiệu Hồng Thuận thứ 3 (1511), vua Lê Tương Dực sai Nghĩa quận công Nguyễn Văn Lang tu sửa điện Sùng Nho ở Quốc Tử Giám, làm hai nhà giải vũ, sáu nhà Minh luân, bên tây, mỗi gian đặt một tấm bia bên trái, một tấm bia bên phải.

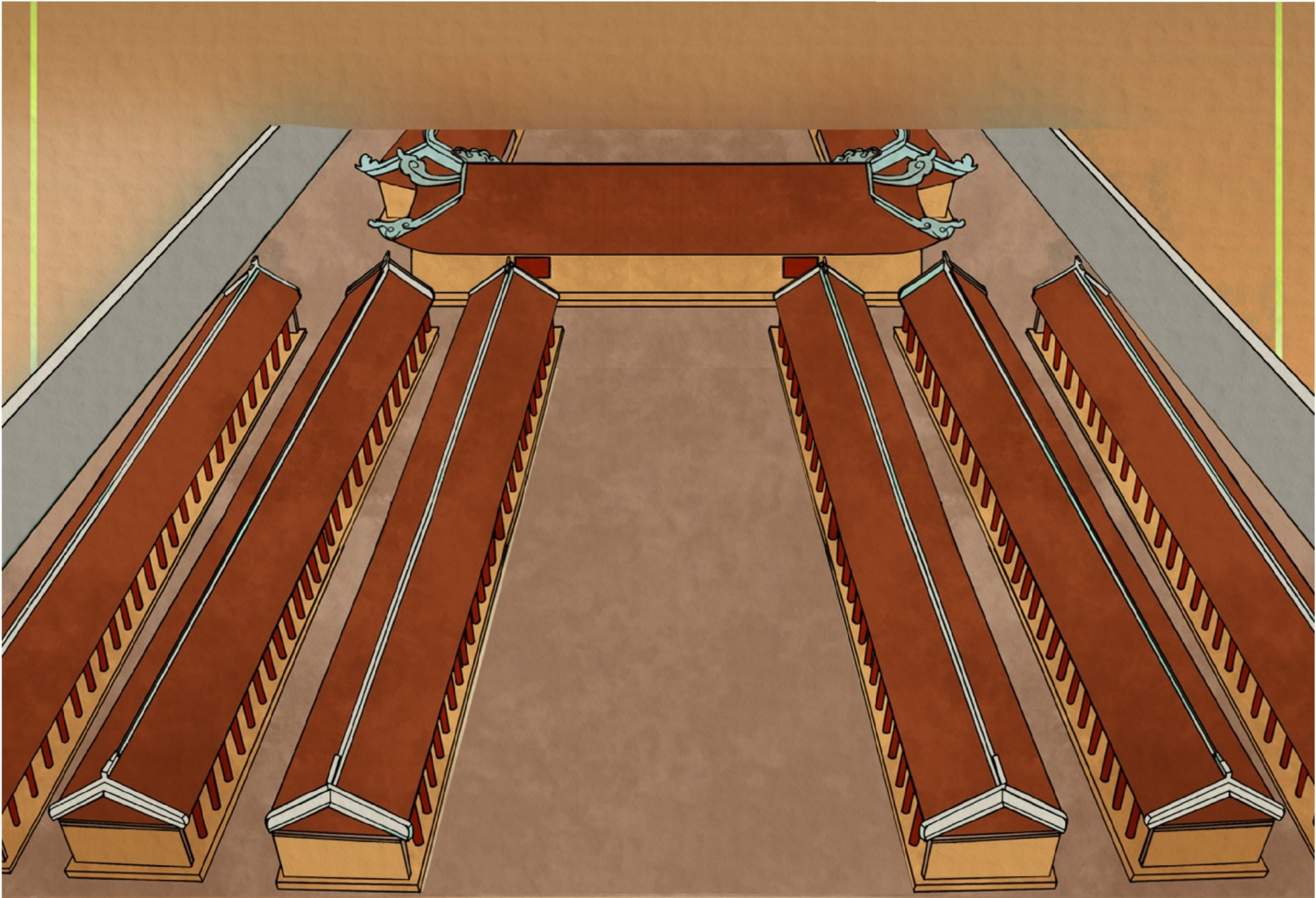

Theo mô tả của Lê Quý Đôn, Quốc Tử Giám dưới thời Lê Trung Hưng có một số công trình sau: Giảng đường, ký túc xá, nhà Minh Luân (Hội trường), nhà bếp, nhà kho để chứa đồ tế khí, kho để chứa ván gỗ in sách (thư viện).

Không gian Giảng đường: hai dãy nhà Đông – Tây, mỗi bên 14 gian, dùng để để làm chỗ giảng dạy các Giám sinh

Ký túc xá: Hai dãy tam xá, mỗi dãy 25 gian, là nơi để làm chỗ nghỉ ngơi của Giám sinh

Không gian nhà Minh luân: nhà 9 gian, nằm chính giữa, quay mặt ra hướng nam.

Không gian nhà kho dùng để đồ tế khí.

Không gian nhà bếp là nơi chuẩn bị cho việc tế lễ Xuân Thu nhị kỳ, và thầy và trò trường Giám sinh hoạt.

Nhà bếp còn là nơi thầy và trò trường Giám nấu ăn hàng ngày.

Không gian thư viện là nơi để chứa ván gỗ để khắc thành sách và sách học.

Quốc Tử Giám không chỉ in sách phục vụ trong trường mà còn in sách để phát đến các phủ, huyện khác.

Cuối thế kỷ XVIII, do biến loạn thời Lê - Trịnh và trong cuộc chiến đánh quân xâm lược nhà Thanh, khu vực Văn Miếu cũng bị hư hại, do vậy mới có bài sớ chữ Nôm của dân làng Văn Chương xin vua Quang Trung cho dựng lại nhà bia trong Giám. Vua đã phê đáp lại bằng câu thơ Nôm:

Nay mai dựng lại nước nhà
Bia nghè lại dựng trên toà muôn gian.

Vào đầu thời Nguyễn, Văn Miếu Thăng Long chỉ còn là Văn Miếu của trấn Bắc Thành, sau đổi thành Văn Miếu Hà Nội. Còn Quốc Tử Giám thì đổi làm học đường của phủ Hoài Đức và sau đó tại khu vực này xây đền Khải Thánh thờ cha mẹ của Khổng Tử.

Vào năm 1833, nhà Nguyễn cho sửa lại nhà chính tẩm và sơn lại các cột, xây tường bao quanh toàn khu Văn Miếu.

Năm 1863, Bố chánh Hà Nội là Hoàng giáp Lê Hữu Thanh, cùng Hà Ninh Tổng đốc Tôn Thất Hàm và Án sát Hà Nội Đặng Tá đứng lên quyên tiền xây dựng lại nhà bia đã đổ nát, phía đông và tây mỗi bên hai dãy, mỗi dãy 11 gian để che cho 82 tấm bia Tiến sĩ khỏi bị gió mưa bào mòn. Sửa sang lại khu hồ Văn, mở rộng chỗ hẹp, khơi sâu chỗ nông, phá chỗ rậm rạp, cho phong quang để thấy rõ cảnh trí của hồ.

Mùa thu năm 1865, sứ quân họ Đặng lại xuất tiền nhà dựng đình bằng ngói trên gò, gọi là Văn hồ đình.

Năm 1900, trường bắn quân đội của Pháp đóng tại Văn Miếu đã gây nhiều hậu quả không tốt.

Năm 1903, Văn Miếu đã từng bất đắc dĩ trở thành một nơi "cách ly" người bệnh dịch hạch của chính quyền thành phố Hà Nội.

Ngày 24/11/1906, Toàn quyền Đông Dương đã xếp hạng khu vực Văn Miếu- Quốc Tử Giám là di tích lịch sử văn hoá. Tuy nhiên trong bối cảnh chung của xã hội Việt Nam lúc bấy giờ đang chuyển dần theo hướng Âu hoá, do vậy nơi thờ Khổng Tử và nhà Thái học của các triều đại đã bị lãng quyên, đền Khải Thánh bày la liệt các hàng sơn, hàng mộc.

Năm 1946, toàn bộ đền Khải Thánh bị chiến tranh phá huỷ hoàn toàn.
Giai đoạn 1946-1954, Văn Miếu – Quốc Tử Giám rơi vào cảnh hoang tàn.

Năm 1954, sau ngày tiếp quản Thủ đô, ngành văn hoá Hà Nội đã tu sửa lại Văn Miếu, trùng tu hai dãy Đông vu, Tây vu ở hai bên sân Đại bái.
Ngày 28/4/1962, Bộ Văn hoá đã công nhận xếp hạng là khu di tích lịch sử cấp Nhà nước.

Ngày 13/7/1999 khởi công xây dựng khu Thái Học làm nơi tôn vinh truyền thống văn hoá dân tộc và ngày 8/10/2000 hoàn công. Đây là công trình kỷ niệm 990 năm Thăng Long - Hà Nội.

Quy mô và bố cục của Văn Miếu – Quốc Tử Giám hiện nay là Văn Miếu lớn nhất trong cả nước, được bảo tồn tương đối hoàn chỉnh đã thu hút đông đảo khách tham quan trong nước và nước ngoài, trở thành điểm du lịch quan trọng của Thủ đô và cả nước.

VĂN MIẾU QUỐC TỬ GIÁM THEO CHIỀU DÀI LỊCH SỬ

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung
Giám đốc - Tổng Biên tập: Trần Chí Đạt

Biên tập sách điện tử: Nguyễn Tiến Phát - Bùi Hữu Lộ

Trình bày sách: Công ty cổ Vietsoftpro

Trình bày bìa: Công ty cổ phần Vietsoftpro

Đối tác liên kết:
Trung tâm hoạt động Văn hoá Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám
58 - Quốc Tử Giám - Đống Đa - Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 916-2024/CXBIPH/8-29/TTTT
Số quyết định xuất bản: 25/QĐ-NXBTTTT ngày 10/4/2024
Nộp lưu chiểu Quý II năm 2024
Mã ISBN: 978-604-80-9320-4 **Sách không bán**

文廟門
聖即矣也不可階而升
公卿大士出此道
通若路必得其門而入
東西南北由此道